

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/DS-ST

Ngày: 10/7/2019

V/v tranh chấp Hợp đồng mua bán tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ly.

2. Ông Trịnh Văn Bé.

-Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Ngô Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang không tham gia.

Trong ngày 10 tháng 07 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 48/2019/TLST-DS ngày 18 tháng 01 năm 2019 về việc tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2019/QĐST-DS ngày 27 tháng 05 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Công ty cổ phần tập đoàn H. Trụ sở: Số 09 D, khu công nghiệp S, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Quốc T, chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Văn D – Giám đốc chi nhánh Công ty cổ phần tập đoàn H tại Chợ Mới, tỉnh An Giang. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Võ Hữu N (Chủ cửa sắt N) – sinh năm 1971. Cư trú: ấp M, thị trấn L, huyện C, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, tờ tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay đại diện cho nguyên đơn trình bày: Năm 2018 chi nhánh công ty H tại C, tỉnh An Giang có bán cho ông Võ Hữu N các sản phẩm tôn, ống Thép mang nhãn hiệu Hoa Sen. Việc mua bán và thanh toán được thực hiện nhiều lần trong khoảng thời gian từ ngày 27/02/2018 đến ngày 29/6/2018. Tổng giá trị tôn và ống thép mà ông N mua của chi nhánh là 296.369.016 đồng, ông N đã nhận đủ hàng và không có khiếu nại về số lượng và chất lượng. Đến

ngày 24/8/2018 ông N đã thanh toán cho chi nhánh công ty H tổng số tiền 257.151.007 đồng, số nợ còn lại ông N chưa thanh toán là 39.218.009 đồng đến nay đã quá hạn. Công ty có nhiều lần nhắc nhở nhưng ông N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ làm ảnh hưởng đến quyền lợi của công ty. Nay công ty Hyêu cầu ông N trả số tiền còn nợ 39.218.009 đồng.

Bị đơn ông Võ Hữu N: vắng mặt nên không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng

Nguyên đơn khởi kiện bị đơn ông Võ Hữu N yêu cầu trả nợ mua hàng còn nợ đây là tranh chấp dân sự hợp đồng mua bán tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn ông N có nơi cư trú tại thị trấn M, huyện C, tỉnh An Giang. Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng theo quy định Điều 26; 35; 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới đã thực hiện các thủ tục tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn ông Võ Hữu N. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn vắng mặt không có lý do. Do đó Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp

Nguyên đơn yêu cầu ông N trả tiền mua hàng còn thiếu là 39.218.009 đồng. Chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp chứng minh cho yêu cầu khởi kiện là Sổ theo dõi công nợ, biên bản đối chiếu công nợ ngày 17 tháng 9 năm 2018 nội dung thể hiện ông N mua tôn và ống thép của chi nhánh Công ty cổ phần tập đoàn H tại C tính đến ngày 16/9/2018 thì ông N còn nợ lại số tiền 39.218.009đ được ông N ký tên xác nhận vào bản đối chiếu công nợ như vậy hợp đồng mua bán tài sản được các bên xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận với nhau, có làm giấy tờ là phù hợp với Điều 430 Bộ luật dân sự năm 2015. Phía ông N là người mua hàng nhưng đến nay chưa thanh toán tiền là vi phạm nghĩa vụ trả tiền. Căn cứ Điều 440 Bộ luật tố tụng dân sự nghĩ nên buộc ông N có nghĩa vụ trả cho Công ty cổ phần tập đoàn H số tiền còn thiếu là 39.218.009đ.

[3] Án phí DSST: Ông Võ Hữu N phải chịu 5% án phí đối với số tiền phải trả.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 430; 440 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26; 35; 39; 144; 147; 227, 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Công nhận hợp đồng mua bán tài sản giữa Công ty cổ phần tập đoàn H với ông Võ Hữu N.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần tập đoàn H.

Buộc ông Võ Hữu N có nghĩa vụ trả cho Công ty cổ phần tập đoàn H số tiền 39.218.009đ.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Võ Hữu N phải chịu là 1.960.900đ.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới hoàn lại tiền tạm nộp án phí cho Công ty cổ phần tập đoàn H số tiền 980.000đ theo biên lai số 0012497 ngày 18/01/2019.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông N vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thanh Bình